

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

104
C. Lê Thảo

H: 10
Đ: 22

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 2 (22431802)

Ngày thi: 07/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A205

Số SV có mặt: 32

Số bài thi:32

Số tờ giấy thi: 32

Cái Minh Thuận

Lê Thảo

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D. QT (40%)	D. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240121	Trần Lê Hoài Anh	18/10/2006	CCQ2424D	06	Anh	6,7	4,8	5,6	
2	2124240076	Đoàn Thị Mỹ	17/03/2005	CCQ2424C	07	Mỹ	6,3	2,2	3,8	
3	2124240101	Triệu Linh Chi	28/10/2006	CCQ2424C	05	Chi	6,9	3,2	4,7	
4	2124240128	Đinh Bùi Thanh Dân	28/10/2006	CCQ2424D	05	Dân	8,3	7,6	7,9	
5	2124240073	Trần Thị Diệu	07/01/2006	CCQ2424C	06	Diệu	5,0	6,2	5,7	
6	2124240089	Nghiêm Trần Đức	09/07/2006	CCQ2424C			0,0			
7	2124240114	Trần Thị Thùy Dung	15/04/2006	CCQ2424D	05	Thùy	7,2	5,4	6,1	
8	2124240075	Hồ Thị Mỹ Duyên	14/02/2006	CCQ2424C	08	Mỹ	7,2	4,6	5,6	
9	2124240129	Lê Thị Mỹ Duyên	04/03/2006	CCQ2424D	05	Mỹ	7,7	2,4	4,5	
10	2124240103	Võ Thị Mỹ Duyên	15/10/2006	CCQ2424C	06	Mỹ	6,5	3,6	4,8	
11	2124240097	Nguyễn Thị Thu Hà	27/12/2006	CCQ2424C	06	Hà	6,5	3,8	4,9	
12	2124240072	Võ Thị Nhật Hà	16/08/2004	CCQ2424C			0,0			
13	2124240071	Nguyễn Bảo Gia Hân	09/04/2006	CCQ2424C	07	Hân	6,5	7,0	6,8	
14	2124240146	Bùi Trung Hiếu	03/02/2006	CCQ2424D	05	Hiếu	5,0	7,2	6,3	
15	2124240080	Nguyễn Thị Hoa	09/03/2006	CCQ2424C	07	Hoa	7,1	6,4	6,7	
16	2124240144	Lê Văn Hoàng	01/01/2006	CCQ2424D			0,0			
17	2124240094	Nguyễn Minh Hương	06/07/2006	CCQ2424C	05	Hương	9,0	7,4	8,0	
18	2124240098	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	04/12/2006	CCQ2424C	08	Hương	8,5	4,2	5,9	
19	2124240085	Nguyễn Quang Huy	16/02/2006	CCQ2424C	06	Huy	5,6	6,6	6,2	
20	2124240150	Phạm Khiêm	29/08/2006	CCQ2424D			0,0			
21	2122240133	Lâm Trung Kiên	17/10/2004	CCQ2224E	08	Kiên	6,6	3,8	4,9	
22	2124240126	Đặng Nhật Linh	16/01/2006	CCQ2424D	08	Linh	7,1	3,2	4,8	
23	2124240074	Võ Hoàng Linh	25/08/2006	CCQ2424C	06	Linh	5,5	4,4	4,8	
24	2124240088	Phan Tấn Lộc	02/09/2005	CCQ2424C	08	Lộc	4,0	4,8	4,5	
25	2124240107	Nguyễn Hữu Lợi	15/11/2006	CCQ2424D			0,0			
26	2124240078	Đàm Thiêm Mạnh	01/01/2005	CCQ2424C			2,1			
27	2124240149	Phan Đức Mạnh	11/12/2001	CCQ2424D	07	Mạnh	9,9	9,6	9,7	
28	2124240125	Nguyễn Thị Yến Minh	04/04/2006	CCQ2424D	05	Yến	5,8	5,4	5,6	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

104
C. Lê Thảo

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 2 (22431802)

Ngày thi: 07/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A205

Số SV có mặt: 32

Số bài thi: 32

Số tờ giấy thi: 32

Handwritten signatures and stamps:
Handwritten: "Cái Minh Thuận", "Lê TT Thảo"
Red stamp: "Cái Minh Thuận"

STT	Mã SV	Họ và Tên	Mỹ	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D. QT (40%)	D. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124240099	Trần Ngọc Kỳ	Mỹ	09/01/2006	CCQ2424C	06	Mỹ	5,8	5,2	5,4	
30	2124240082	Nguyễn Thị Kim	Ngân	20/01/2006	CCQ2424C	06	Ngân	6,9	4,2	5,3	
31	2124240100	Phan Thị Thu	Ngân	17/08/2006	CCQ2424C	08	Ngân	5,3	3,8	4,4	
32	2124240109	Trần Kim	Ngân	17/08/2006	CCQ2424D	05	Ngân	7,6	3,6	5,2	
33	2124240133	Vũ Hoàng Phương	Nghi	11/06/2006	CCQ2424D	08	dphi	7,1	4,8	5,7	
34	2124240077	La Thị Thanh	Ngoan	08/10/2006	CCQ2424C	06	Ngân	7,9	5,6	6,5	
35	2124240145	Lưu Trần Bảo	Ngọc	21/05/2006	CCQ2424D	07	Ngân	7,0	4,4	5,4	
36	2124240113	Nguyễn Triệu Khánh	Ngọc	01/01/2006	CCQ2424D	07	Ngân	7,0	4,6	5,6	
37	2124240132	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	13/12/2004	CCQ2424D	07	Nguyệt	6,5	6,6	6,6	
38	2124240131	Huỳnh Thiện	Nhi	22/04/2006	CCQ2424D	07	Nhi	7,0	6,6	6,8	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

105

T. L. Huyền

A: 27
H: 56

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

(Handwritten signatures and stamps)
Thầy Thi Văn Quyền
Phó Giám đốc
C. T. Hùng

Môn học: Đọc 2 (22431804)

Ngày thi: 07/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A206

Số SV có mặt: 33

Số bài thi: 33

Số tờ giấy thi: 33

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D. QT (40%)	D. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240030	Trần Thanh Thiên	Ân	15/04/2006	CCQ2424A	06	<i>(Signature)</i>	8,9	4,6	6,3
2	2124240139	Đinh Thị Kim	Anh	29/07/2006	CCQ2424A	05	<i>(Signature)</i>	7,8	3,4	5,2
3	2124240067	Huỳnh Thị Ngọc	Anh	20/06/2005	CCQ2424B	08	<i>(Signature)</i>	9,1	5,8	7,1
4	2124240117	Nguyễn Hoàng Lan	Anh	12/10/2006	CCQ2424B	07	<i>(Signature)</i>	9,6	5,0	6,8
5	2124240065	Nguyễn Thị Kim	Anh	08/04/2003	CCQ2424B	06	<i>(Signature)</i>	5,0	3,4	4,0
6	2122240163	Trần Bùi Việt	Anh	23/01/2004	CCQ2224E	05	<i>(Signature)</i>	5,9	3,8	4,6
7	2121240050	Trần Ngọc Phương	Anh	17/05/2002	CCQ2124B	08	<i>(Signature)</i>	8,3	6,0	6,9
8	2124240012	Trình Thị Huỳnh	Anh	12/10/2006	CCQ2424A	07	<i>(Signature)</i>	6,0	4,0	4,8
9	2124240057	Vũ Nguyễn Quỳnh	Anh	22/09/2006	CCQ2424B	06	<i>(Signature)</i>	7,8	5,0	6,1
10	2124240069	Vũ Duy	Bách	27/05/2004	CCQ2424B	05	<i>(Signature)</i>	9,9	9,6	9,7
11	2124240142	Nguyễn Duy	Bình	06/11/2002	CCQ2424B	08	<i>(Signature)</i>	8,1	4,0	5,6
12	2124240024	Vũ Thị Ngọc	Cầm	04/03/2006	CCQ2424A	07	<i>(Signature)</i>	7,1	3,8	5,1
13	2124240052	Nguyễn Thành	Công	25/01/2003	CCQ2424B			0,0		
14	2121200094	Lê Nguyễn Anh	Đào	23/11/2002	CCQ2124F	05	<i>(Signature)</i>	7,7	8,4	8,1
15	2121240061	Nguyễn Ngọc	Diễm	09/11/2002	CCQ2124C	08	<i>(Signature)</i>	7,9	3,4	5,2
16	2124240060	Cáp Khánh	Hằng	06/07/2003	CCQ2424B	07	<i>(Signature)</i>	9,8	9,4	9,6
17	2124240025	Trần Thị	Hằng	03/02/1990	CCQ2424A	06	<i>(Signature)</i>	9,4	6,2	7,5
18	2124240043	Lâm Phước	Hiếu	19/08/2006	CCQ2424B	05	<i>(Signature)</i>	8,9	6,6	7,5
19	2124240039	Dương Diệu	Hội	27/02/2006	CCQ2424B	08	<i>(Signature)</i>	7,4	3,0	4,8
20	2122240048	Trần Khánh	Hung	02/02/2004	CCQ2224B	07	<i>(Signature)</i>	5,7	6,6	6,2
21	2124240032	Ngô Thị Thanh	Hương	12/02/2006	CCQ2424A	06	<i>(Signature)</i>	7,6	4,4	5,7
22	2124240002	Phan Thanh	Kiên	01/01/2003	CCQ2424A	05	<i>(Signature)</i>	7,8	4,6	5,9
23	2124240023	Dương Nhựt	Linh	05/02/2006	CCQ2424A	08	<i>(Signature)</i>	9,7	3,0	5,7
24	2124240034	Trần Huỳnh Phương	Linh	04/04/2006	CCQ2424A	07	<i>(Signature)</i>	8,6	7,0	7,6
25	2124240041	Trần Phúc	Lộc	24/02/2006	CCQ2424B	06	<i>(Signature)</i>	8,6	4,0	5,8
26	2124240062	Nguyễn Thị Trúc	Lý	12/12/2003	CCQ2424B			0,0		
27	2124240018	Nguyễn Trần Sương	Mai	02/10/2006	CCQ2424A	08	<i>(Signature)</i>	7,2	3,0	4,7
28	2124240051	Nguyễn Hoàng Anh	Minh	04/01/2006	CCQ2424B	07	<i>(Signature)</i>	8,0	5,6	6,6

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

105
T. Thuận

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 2 (22431804)

Ngày thi: 07/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A206

Số SV có mặt: 33

Số bài thi: 33

Số tờ giấy thi: 33

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124240047	Nguyễn Thị Thuý	Nga	02/05/2006	CCQ2424B	06	Rup	8,6	6,2	7,2
30	2124240004	Nguyễn Thị Thuý	Nga	30/06/2006	CCQ2424A	05	Rup	6,8	5,6	6,1
31	2124240066	Nguyễn Sĩ Bảo	Ngân	17/02/2003	CCQ2424B	08	Rup	8,7	7,0	7,7
32	2124240055	Nguyễn Thanh	Ngân	31/01/2006	CCQ2424B			0,0		
33	2124240064	Nguyễn Xuân	Nghi	19/11/2006	CCQ2424B	06	Nghi	8,6	5,8	6,9
34	2124240038	Trần Thụy Đồng	Nghi	05/07/2006	CCQ2424B	05	Ch	8,4	8,6	8,5
35	2124240059	Nguyễn Đồng Đại	Nghĩa	21/06/2005	CCQ2424B			0,0		
36	2124240026	Trần Khánh	Ngọc	14/11/2006	CCQ2424A	07	Ngoc	8,7	5,0	6,5
37	2124240070	Nguyễn Hương Thao	Nguyên	04/04/2006	CCQ2424B			0,0		
38	2124240022	Nguyễn Huỳnh Nương	Nhã	05/04/2006	CCQ2424A	05	Nhã	6,6	2,8	4,3
39	2124240017	Đoàn Thị Thu	Nhi	09/05/2005	CCQ2424A			0,0		
40	2124240140	Huỳnh Ngọc Yến	Nhi	02/02/2004	CCQ2424A			0,0		

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Đ. 30
H. 9

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi G.Viên chấm thi 2

Thầy Rag Mo - V.T.Q. An

106
T. Thuận
C. Thuận

Môn học: Dục 2 (22431804)

Ngày thi: 07/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A301

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 31

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240009	Nguyễn Phương Nhi	30/04/2006	CCQ2424A	06	Nhi	7.4	4.6 5.7		
2	2123240004	Nguyễn Thị Yến Nhi	24/11/2003	CCQ2324A	05	Nhi	8.6	6.2 7.2		
3	2124240045	Phạm Thị Trúc Nhi	13/03/2006	CCQ2424B	06	Nhi	6.5	5.8 6.1		
4	2124240021	Lê Quỳnh Như	18/08/2006	CCQ2424A			0.0			
5	2124240031	Lê Thị Quỳnh Như	27/09/2006	CCQ2424A	08	Nhi	7.7	4.8 6.0		
6	2124240028	Nguyễn Quỳnh Như	15/06/2006	CCQ2424A	07	Nhi	8.6	4.0 5.8		
7	2124240008	Đặng Thị Hồng Nhung	08/02/2006	CCQ2424A	06	Nhi	8.2	2.4 4.7		
8	2124240016	Nguyễn Kim Phụng	15/07/2006	CCQ2424A			0.0			
9	2124240019	Nguyễn Minh Phương	29/01/2003	CCQ2424A	07	Nhi	9.3	9.6 9.5		
10	2123240153	Nguyễn Thị Hồng Phương	27/06/2005	CCQ2324E	08	Nhi	9.5	8.6 9.0		
11	2124240127	Huỳnh Thị Mỹ Tâm	10/12/2006	CCQ2424A	07	Nhi	8.4	3.4 5.4		
12	2124240029	Nguyễn Thanh Tâm	13/09/2005	CCQ2424A	08	Nhi	7.9	3.0 5.0		
13	2124240049	Phạm Thành Tân	25/09/2006	CCQ2424B			0.0			
14	2124240141	Lê Cao Huyền Thanh	24/09/2006	CCQ2424B			0.0			
15	2124240001	Ngô Phước Thịnh	07/01/2004	CCQ2424A			0.0			
16	2124240015	Nguyễn Thị Ngọc Thư	08/01/2006	CCQ2424A			0.0			
17	2124240046	Phan Nguyễn Minh Thư	30/05/2006	CCQ2424B	08	Nhi	8.3	4.4 6.0		
18	2124240005	Nguyễn Đào Châu Thuận	14/02/2004	CCQ2424A	07	Nhi	8.7	7.6 8.0		
19	2124240013	Nguyễn Lê Phương Thùy	08/09/2006	CCQ2424A	08	Nhi	9.2	7.2 8.0		
20	2124240035	Ngô Minh Tiến	25/10/2006	CCQ2424A	07	Nhi	8.5	5.8 6.9		
21	2124240006	Nguyễn Thị Thái Tiên	28/11/2005	CCQ2424A	06	Nhi	9.5	7.4 8.2		
22	2124240050	Lê Thị Bích Trâm	26/10/2006	CCQ2424B			0.0			
23	2122240035	Hồ Thị Huyền Trang	24/10/2004	CCQ2224B	05	Nhi	7.5	5.2 6.1		
24	2124240040	Trần Phạm Minh Trí	14/02/2005	CCQ2424B	05	Nhi	7.7	4.4 5.7		
25	2124240014	Nguyễn Thanh Trúc	18/09/2006	CCQ2424A	05	Nhi	9.0	6.0 7.2		
26	2124240054	Đỗ Thành Trung	15/08/2006	CCQ2424B	05	Nhi	6.8	3.8 5.0		
27	2124240148	Lê Hoàng Việt Trung	29/08/2003	CCQ2424B			0.0			
28	2124240048	Nguyễn Quốc Trung	05/02/2003	CCQ2424B	07	Nhi	8.2	5.2 6.4		

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

106

T.Thuận

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

(Handwritten signatures and stamps)
Cán bộ coi thi 1: *(Signature)*
Cán bộ coi thi 2: *(Signature)*
G.Viên chấm thi 1: *(Signature)*
G.Viên chấm thi 2: *(Signature)*
Chữ ký Trưởng phòng: *(Signature)*
Chữ ký Phó phòng: *(Signature)*

Môn học: Đúc 2 (22431804)

Ngày thi: 07/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A301

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 3.1

Số tờ giấy thi: 3.1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124240020	Lê Minh Tuấn	01/10/2006	CCQ2424A	5	<i>(Signature)</i>	8,4	5,8	6,8	
30	2124240063	Nguyễn Thị Diễm Tươi	06/11/2006	CCQ2424B	8	<i>(Signature)</i>	8,1	5,8	6,7	
31	2124240003	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	25/09/1998	CCQ2424A	7	<i>(Signature)</i>	8,3	7,0	7,5	
32	2124240058	Cao Thị Thúy Vân	04/11/2004	CCQ2424B	6	<i>(Signature)</i>	9,3	6,6	7,7	
33	2124240056	Hồ Thanh Vân	24/08/2004	CCQ2424B	6	<i>(Signature)</i>	8,6	7,8	8,1	
34	2124240143	Nguyễn Ngọc Vũ	05/06/2006	CCQ2424B	6	<i>(Signature)</i>	9,8	9,8	9,8	
35	2124240033	Phạm Trần Anh Vũ	25/05/2005	CCQ2424A			0,0			
36	2122240095	Trần Phạm Long Vũ	19/03/2004	CCQ2224D	8	<i>(Signature)</i>	8,4	6,2	7,1	
37	2124240042	Nguyễn Thảo Vy	14/10/2006	CCQ2424B	6	<i>(Signature)</i>	7,6	5,6	6,4	
38	2124240037	Trần Thị Kim Xuyên	03/01/2006	CCQ2424B	7	<i>(Signature)</i>	8,8	6,2	7,2	
39	2121240120	Huỳnh Thị Như Ý	12/08/2003	CCQ2124D	6	<i>(Signature)</i>	7,8	4,2	5,6	
40	2124240007	Lâm Thị Như Ý	01/06/2004	CCQ2424A	8	<i>(Signature)</i>	9,9	8,8	9,2	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

107
C. Lê Thảo

H: 03
Đ: 35

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 2 (22431802)

Ngày thi: 07/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 38

Số bài thi: 38

Số tờ giấy thi: 38

Cái Minh Thuận

Lê Thảo

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240083	Nguyễn Trần Ngọc Như	15/05/2006	CCQ2424C	08	Như	6,5	40	50	
2	2122240024	Nguyễn Tú Như	20/01/2004	CCQ2224A	07	Như	7,0	5,6	6,2	
3	2124240147	Nguyễn Trọng Phúc	21/04/2006	CCQ2424D	06	Phúc	8,8	7,8	8,2	
4	2124240123	Đỗ Thành Quan	13/06/2006	CCQ2424D	05	Quan	7,3	9,0	8,3	
5	2124240110	Nguyễn Phan Thảo Quyên	27/09/2006	CCQ2424D	08	Quyên	7,9	6,8	7,2	
6	2122240060	Vũ Thị Trúc Quỳnh	27/10/2004	CCQ2224B	08	Quỳnh	6,9	5,2	5,9	
7	2124240137	Nguyễn Chí Thành	26/11/2003	CCQ2424D	06	Thành	6,6	5,4	5,9	
8	2124240112	Bùi Ngọc Phương Thảo	10/11/2006	CCQ2424D	05	Thảo	9,4	8,6	8,9	
9	2122240009	Đỗ Thị Thảo	09/03/2000	CCQ2224A	06	Thảo	7,5	6,6	7,0	
10	2124240092	Lê Thị Diễm Thảo	23/05/2006	CCQ2424C	07	Diễm	6,9	3,6	4,9	
11	2124240081	Le Xuân Thảo	05/03/2005	CCQ2424C	08	Thảo	8,2	4,2	5,8	
12	2124240130	Trà Thị Thảo	08/10/2006	CCQ2424D	05	Thảo	5,1	4,2	4,6	
13	2124240134	Huỳnh Thị Tấn Thiện	21/03/2006	CCQ2424D	06	Thiện	8,4	6,2	7,1	
14	2124240102	Bùi Quốc Thịnh	04/10/2006	CCQ2424C	07	Thịnh	7,9	6,4	7,0	
15	2124240104	Lê Lý Hưng Thịnh	08/08/2006	CCQ2424C	08	Thịnh	8,0	7,6	7,8	
16	2124240087	Nguyễn Văn Thịnh	17/02/2006	CCQ2424C	07	Thịnh	8,7	6,4	7,3	
17	2124240120	Lê Nguyễn Anh Thư	05/02/2005	CCQ2424D	05	Thư	8,1	7,6	7,8	
18	2124240135	Trần Thị Anh Thư	17/04/2006	CCQ2424D	08	Thư	7,8	5,6	6,5	
19	2124240086	Nguyễn Ngọc Anh Thy	31/01/2006	CCQ2424C	07	Thy	7,0	3,2	4,7	
20	2124240106	Đinh Thuý Tiên	11/04/2006	CCQ2424D	06	Tiên	7,0	7,6	7,4	
21	2124240116	Nguyễn Tăng Thanh Trà	08/07/2006	CCQ2424D	05	Trà	6,9	4,6	5,6	
22	2124240095	Nguyễn Phương Trâm	13/08/2006	CCQ2424C	08	Trâm	9,5	8,8	9,1	
23	2124240115	Võ Quỳnh Trâm	09/07/2006	CCQ2424D	07	Trâm	7,8	3,6	5,3	
24	2122240012	Hồ Thị Quế Trán	25/07/2002	CCQ2224A	08	Trán	7,2	4,4	5,5	
25	2124240027	Quách Bảo Trán	29/08/2006	CCQ2424D	06	Trán	6,7	4,2	5,2	
26	2122240132	Trần Thị Huyền Trang	15/04/2004	CCQ2224E	08	Trang	6,9	4,8	5,6	
27	2124240124	Lã Minh Trí	12/11/2006	CCQ2424D	06	Trí	8,3	9,0	8,7	
28	2124240091	Trần Thị Kiều Trinh	19/09/2004	CCQ2424C	08	Trinh	8,3	8,4	8,4	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 2 (2024-2025)

(107)

C. Lê Thảo

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 2 (22431802)

Ngày thi: 07/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 38.

Số bài thi:38..

Số tờ giấy thi: 38.

Cái Minh Thuận

Lê Thảo

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124240084	Trần Việt	Trình	31/03/2006	CCQ2424C	06	7,4	5,8	6,8	
30	2124240096	Lê Ngọc Thanh	Trúc	03/03/2006	CCQ2424C	08	7,7	8,2	8,0	
31	2124240093	Vũ Thị Thanh	Trúc	26/07/2006	CCQ2424C	05	7,0	4,6	5,6	
32	2124240090	Bùi Đặng Quang	Trung	25/10/2005	CCQ2424C	06	7,9	8,6	8,3	
33	2124240118	Hồ Nhật	Tường	27/03/2006	CCQ2424D	09	8,5	6,2	7,1	
34	2124240079	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	07/04/2006	CCQ2424C	07	7,4	7,8	7,6	
35	2124240105	Đỗ Quốc	Việt	12/09/2006	CCQ2424C	05	8,8	8,6	8,7	
36	2124240122	Trần Hoàng Khánh	Vy	23/12/2006	CCQ2424D	07	7,4	4,8	5,8	
37	2124240108	Trần Thảo	Vy	24/10/2006	CCQ2424D	05	8,3	7,4	7,8	
38	2122240033	Trần Thị Diễm	Vy	20/06/2004	CCQ2224A	07	8,4	7,6	7,9	